

Số: 1958/2023/QĐST-HNGĐ

Biên Hòa, ngày 27 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số **2940/2023/TLST-HNGĐ** ngày 18 tháng 12 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: **Ông Lưu Văn T**, sinh năm 1982.

Bị đơn: **Bà Trần Minh H**, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: B27A, khu phố 3, phường B, thành phố B, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lưu Văn T và bà Trần Minh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Lưu Văn T và bà Trần Minh H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông bà 02 con chung tên Lưu Văn T1, sinh ngày 25/02/2004 và Lưu Văn T2, sinh ngày 26/8/2010. Giao cháu Lưu Văn T2 cho ông Lưu Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Tạm thời, bà Trần Minh H không cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu Lưu Văn T đã đủ 18 tuổi, có khả năng lao động nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Ông bà trình bày không có, nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí HNGĐ-HGT: Ông Lưu Văn T tự nguyện chịu số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0001759 ngày 18/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Hoàn trả ông T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí còn dư.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa (2);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa (1);
- Các đương sự (2)
- UBND nơi đăng ký kết hôn (1)
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3).

**THẨM PHÁN**

**Trương Thị Diệp**